TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 225/2023/HS-ST Ngày 25 - 12 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Thái
2. Bà Lê Thị Bích Thuần

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Khổng Thị Đức Hậu - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Giang Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 242/2023/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 211/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Thành L**, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1987 xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ĐKHKTT: Thôn Y, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1961 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; con có 3 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/11/2023, chuyển tạm giam ngày 07/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành L là đối tượng không nghề nghiệp và nghiện ma túy heroin từ năm 2020. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01/11/2023, khi L đang đi chơi tại Tổ dân phố H, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, do có nhu cầu sử dụng ma túy và nghe bạn nghiện nói tại khu vực xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc có người bán ma túy nên L đi bộ lang thang tìm mua ma túy để sử dụng. Khoảng 10 giờ 00

phút cùng ngày khi L đi đến đường dân sinh thuộc tổ dân phố Đ1, thị trấn Đ thì gặp 01 người nam giới lạ mặt khoảng 35 tuổi (không rõ họ, tên, địa chỉ), hỏi mua được của người nam giới này 01 gói ma túy Heroin với giá 300.000 đồng, L cất giấu gói ma túy vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu T rồi cầm bằng tay trái, sau đó đi bộ tìm địa điểm để sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường dân sinh gần đường Quốc lộ 2 thuộc dân phố Đ1, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị Cơ quan công an nghi ngờ, kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.

Tang vật thu giữ: Cơ quan điều tra đã thu giữ trên tay trái của Nguyễn Thành L 01 gói nhỏ, bọc bên ngoài bằng mảnh giấy màu bạc màu trắng, bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng có kích thước (01 x 1,5)cm được cất giấu bên trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu T, niêm phong ký hiệu là A, L khai đây là gói ma túy tàng trữ để sử dụng cho bản thân, ngoài ra còn thu mẫu nước tiểu của L để giám định ký hiệu A1.

Ngày 01/11/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện B ra Quyết định trưng cầu giám định số 597, 598 trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định ma túy trong mẫu A, A1 đã tạm giữ của Nguyễn Thành L.

Tại Kết luận giám định 2984 ngày 05/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1832 gam, loại Heroine. Hoàn lại sau giám định gồm 0,1478 gam mẫu và bao gói.

Tại Kết luận giám định 2801 ngày 15/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng được ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Thành L - SN: 1987, HKTT: Thôn Yên Điềm, xã C, thành phố P, tỉnh Vĩnh Phúc *gửi giám định.* Hoàn lại sau giám định 0,00ml mẫu và bao gói.

Cáo trạng số: 04/CT-VKSBX ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/11/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng,

đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người chứng kiến không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 01/11/2023, tại đoạn đường dân sinh gần đường Quốc lộ 2 thuộc dân phố Đ1, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an huyện B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thành L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,1832 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định của Phòng giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

…….

c) … Heroine…có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Thành L là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tuy nhiên bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nhưng

không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lao vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc bị cáo phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù một thời gian theo như mức đề nghị của Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định A=0,1478 gam mẫu, A1= 0,00ml mẫu cùng toàn bộ bao gói, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu T cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này còn có: Nam giới bán ma túy cho Nguyễn Thành L tại đường dân sinh thuộc tổ dân phố Đ1, thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 01/11/2023. Do L không biết họ, tên và địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành L **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mẫu vật A = 0,1478g (*Không phẩy một bốn bảy tám gam*) mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 2984/KL-KTHS ngày 05/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, 01 mẫu trả A1 = 0,00ml mẫu (*Không phẩy không không mi li lít*) mẫu cùng toàn bộ bao gói niêm phong hoàn trả lại sau giám định theo Kết luận giám định số 3032/KL-KTHS ngày 09/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu T. (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện B;
- CQĐT - CA huyện B;
- CQCSTHAHS-CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Nhà tạm giữ Công an huyện B;
- Lưu HS, VP, THAHS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Thái Nguyễn Hữu Lợi **Nguyễn Thị Thanh Lan**